

KẾ HOẠCH

Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030

Căn cứ Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, sự phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể; sự tham gia của mỗi gia đình, cá nhân và cả cộng đồng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em để thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương về vai trò, vị trí, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo vệ, ngăn ngừa, giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em. Xây dựng môi trường sống đảm bảo an toàn cho trẻ em.

2. Yêu cầu

a) Các cấp, các ngành cần quán triệt, xác định công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em là một trong các nhiệm vụ quan trọng phải được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; đầu tư kinh phí cho công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em ở địa phương.

b) Nắm chắc mục tiêu, chỉ tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp của Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030, nhằm cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch một cách thiết thực, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích nhằm bảo đảm tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc

của gia đình và xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em:

- Chỉ tiêu 1: Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 800/100.000 trẻ em và 750/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 08/100.000 trẻ em và 07/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Giảm 10% số trẻ em bị tai nạn thương tích do ngã vào năm 2025 so với giai đoạn 2016 - 2020 và 15% vào năm 2030 so với giai đoạn 2021 - 2025.

- Chỉ tiêu 4: Hàng năm, giảm 05 - 10% số trẻ em bị thương do tai nạn giao thông đường bộ; giảm 17% số trẻ em bị tử vong do tai nạn giao thông đường bộ vào năm 2025 so với giai đoạn 2016 - 2020 và giảm 20% vào năm 2030 so với giai đoạn 2021- 2025.

- Chỉ tiêu 5: Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước vào năm 2025 so với giai đoạn 2016 - 2020 và giảm 20% vào năm 2030 so với giai đoạn 2021- 2025.

- Chỉ tiêu 6: Số ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn: Năm 2025 là 410.000 ngôi nhà (tỷ lệ 50%) và năm 2030 là 615.000 ngôi nhà (tỷ lệ 75%).

- Chỉ tiêu 7: Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em: Năm 2025 là 57 xã, phường, thị trấn và năm 2030 là 85 xã, phường, thị trấn.

- Chỉ tiêu 8: 95,5% trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và 100% vào năm 2030.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em.

- Chỉ tiêu 9: 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 10: 95% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 11: 60% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 12: 100% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

- Chỉ tiêu 13: 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Chỉ tiêu 14: 80% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 15: 100% nhân viên y tế khu, ấp, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

- Chỉ tiêu 16: 100% các huyện, thành phố triển khai thu thập thông tin, dữ liệu, theo dõi, giám sát, đánh giá về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Chỉ tiêu 17: 100% các huyện, thành phố triển khai dạy bơi an toàn, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Trẻ em trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội

a) Nghiên cứu, xây dựng, phát triển các sản phẩm truyền thông, đa dạng hóa các phương thức truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Biên tập, nhân bản các ấn phẩm, các tài liệu truyền thông như áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi, tờ gấp, sổ tay... về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Nhân bản, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm truyền thông do Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, ban hành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như báo, đài, mạng xã hội... để đăng tải các nội dung nhằm tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em nhằm hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Hàng năm, tổ chức chiến dịch truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, các trường học và các cơ sở nuôi dưỡng trẻ em. Trong đó, tập trung vào việc hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa tai nạn, thương tích trẻ em như: Kỹ năng an toàn giao thông, an toàn trong môi trường nước, bơi an toàn, xây dựng ngôi nhà an toàn, trường học an toàn cho trẻ em; truyền thông hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống đuối nước 25 tháng 7.

- Phát huy vai trò và tăng cường hoạt động truyền thông thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, gia đình và trẻ em tại cộng đồng; tổ chức và phát động các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em....

- Xây dựng tin, bài, phóng sự phản ánh nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai, trang thông tin điện tử của các ngành, địa phương....

- Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong đó chú trọng công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em. Tiếp tục triển khai dạy bơi an toàn, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể

a) Tổ chức hội thảo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

b) Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên y tế tại các khu, ấp, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

4. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em

a) Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện và nhân rộng xây dựng Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá, công nhận Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

b) Hướng dẫn thực hiện tiêu chí, tiêu chuẩn và nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn đạt cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

5. Can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em: Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em; giám sát, trông giữ trẻ an toàn. Can thiệp loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em, phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em, tổ chức dạy bơi an toàn cho trẻ em; xem xét hỗ trợ dạy bơi miễn phí cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em: Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã, cháy, bỏng, động vật cắn trẻ em: Truyền thông, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc, giáo viên, trẻ em các kiến thức kỹ năng về phòng, chống chống rơi, ngã, cháy, bỏng, động vật cắn; xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị tai nạn thương tích; quan tâm, theo dõi, giám sát trẻ; không sao nhãng trẻ đặc biệt ở lứa tuổi nhỏ; chấp hành thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trong phòng, chống các loại tai nạn thương tích trẻ em.

d) Phòng ngừa trẻ em tự tử: Cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

6. Kiện toàn hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích.

7. Tăng cường hợp tác, vận động hỗ trợ của các tổ chức, sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân trong thực hiện Kế hoạch.

8. Công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý và thống kê số liệu tai nạn thương tích trẻ em

a) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kiểm tra, rà soát phát hiện kịp thời các khu vực tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn thương tích trẻ em để có biện pháp chủ động phòng ngừa, bảo đảm an toàn cho trẻ em.

b) Chỉ đạo, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm gây tai nạn thương tích trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em; việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng; việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động; việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đốt với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức và các địa phương.

2. Các nguồn vận động hợp pháp khác.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chỉ đạo, lập dự toán ngân sách hàng năm trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em. Hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện và tổng hợp các chỉ tiêu 6, 7, 13, 14 của Kế hoạch.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện đa dạng các hoạt động truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; truyền thông hưởng ứng ngày Thế giới phòng, chống đuối nước 25 tháng 7; giới thiệu, nhân bản, chia sẻ đến các sở, ban, ngành, địa phương các sản phẩm truyền thông do Cục Trẻ em, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, ban hành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm tại các tỉnh, thành phố có mô hình, hoạt động hiệu quả về phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước trẻ em. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em thông qua các hội thảo, hội nghị tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác trẻ em; cán bộ, nhân viên và trẻ em các trung tâm, cơ sở bảo trợ xã hội có quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ em thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Phối hợp các ngành liên quan rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch và định kỳ báo cáo Bộ Lao

động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. Xây dựng kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn địa phương triển khai thực hiện và tổng hợp các chỉ tiêu 8, 10, 11 và một phần chỉ tiêu 15 của Kế hoạch.

b) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Lồng ghép phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em vào chương trình ngoại khóa, chương trình học kỹ năng sống cho học sinh; chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông, đuối nước, ngã, ngộ độc, tự tử...; giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh; tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh sử dụng các thiết bị học trực tuyến an toàn.

c) Hướng dẫn rà soát, thống kê tình hình học sinh chưa biết bơi, chưa biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước, chưa biết các quy định khi tham gia giao thông... để có giải pháp thực hiện đạt hiệu quả chỉ tiêu Kế hoạch. Thường xuyên thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm bảo vệ trẻ em, phòng ngừa và xử lý kịp thời các vụ việc tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học.

d) Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức lớp tập huấn hàng năm về phương pháp dạy phổ cập bơi cho học sinh và phương pháp cứu đuối cho đội ngũ giáo viên giáo dục thể chất và nhân viên cứu hộ tại các hồ bơi trên toàn tỉnh.

3. Sở Giao thông vận tải

a) Chủ trì, hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện và tổng hợp chỉ tiêu 4, 12; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chỉ tiêu 10 của Kế hoạch.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Rà soát, hướng dẫn tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phương tiện đưa đón trẻ em, học sinh đến trường.

c) Chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, trong đó đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ và đường thủy.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai thực hiện và tổng hợp chỉ tiêu 17; phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện chỉ tiêu 11 của Kế hoạch.

b) Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động và thiết chế của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em.

c) Hàng năm, tổ chức giải thi bơi lội dành cho học sinh; tổ chức các lớp tập huấn cứu hộ, cứu đuối dành cho đội ngũ hướng dẫn viên dạy bơi, nhân viên cứu hộ bể bơi, cán bộ, giáo viên, cộng tác viên cơ sở... Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ. Hướng dẫn và quản lý bảo đảm an toàn trong chăn nuôi, vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Sở Xây dựng

Hướng dẫn tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em và thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

7. Công an tỉnh

a) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội. Kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện các mục tiêu có liên quan của Kế hoạch.

b) Chỉ đạo tăng cường hoạt động kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, nổ tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động và việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em do ngành công an quản lý tại các địa phương.

8. Sở Y tế

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

b) Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện một phần chỉ tiêu 15 của Kế hoạch. Kiện toàn, bảo đảm điều kiện sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng nhằm làm giảm tử vong, khuyết tật và các tổn thất về sức khỏe của trẻ em. Lồng ghép phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em trong xây dựng Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em của ngành y tế. Thu thập tổng hợp số liệu về tai nạn thương tích trẻ em trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo định kỳ quý, 06 tháng, 09 tháng và năm.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Phối hợp Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền các nội dung liên quan về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với tình hình thực tế. Phát triển các ứng dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông và mạng internet để truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm ngăn chặn các kênh, trang web, các video clip... có nội dung xấu, độc kích động bạo lực, xâm hại, tự tử có thể làm tai nạn thương tích trẻ em.

c) Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp thông tin cho báo chí về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh.

10. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về kinh phí để triển khai Kế hoạch theo quy định.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, các tổ chức thành viên khác của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động tham gia thực hiện Kế hoạch. Chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên ở cơ sở lồng ghép nội dung tuyên truyền về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong hoạt động tuyên truyền miệng tại các buổi sinh hoạt cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, tổ dân phố, khu dân cư.

12. Báo Đồng Nai, Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai

a) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, chủ động tăng thời lượng phát thanh, phát sóng, số lượng tin bài và nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

b) Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trong đó chú trọng tăng cường các tin bài, các ký sự, phóng sự chuyên đề, các chương trình phỏng vấn, tọa đàm, các thông điệp tuyên truyền... liên quan về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa

a) Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp phù hợp với tình hình thực tế địa phương nhằm triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu 1, 2, 3, 5, 9, 16, 17 của Kế hoạch đồng thời phối hợp các sở, ban, ngành liên quan thực hiện hiệu quả đầy đủ các chỉ tiêu 4, 6, 7, 8, 10, 11, 12, 13, 14, 15 cũng như nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030. Chú trọng triển khai xây dựng môi trường an toàn để kiểm soát, giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành tăng cường, đa dạng các hoạt động truyền thông cho trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là kỹ năng an toàn trong môi trường nước và bơi an toàn cho trẻ em. Xây dựng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hỗ trợ các trường hợp là trẻ em bị thương nặng do tai nạn giao thông, thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác theo quy định.

c) Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương và vận động tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để thực hiện Kế hoạch.

d) Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc gây tai nạn thương tích trẻ em; thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát phát hiện kịp thời các khu vực tiềm ẩn nguy cơ gây tai nạn thương tích trẻ em để có biện pháp chủ động phòng ngừa, bảo đảm an toàn cho trẻ em.

đ) Theo dõi, đánh giá việc thực hiện kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 của địa phương; kết quả thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2030. Đề nghị các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm hướng dẫn, đề ra giải pháp cụ thể, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện từng giai đoạn nhằm đạt hiệu quả mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đề ra. Hàng năm, báo cáo kết quả hoạt động định kỳ 06 tháng (10/6), năm (05/12) và báo cáo đột xuất gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để kịp thời tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các đơn vị tại Mục VI;
- Chánh, PVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

Phụ lục
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG TAI NẠN, THƯƠNG
TÍCH TRẺ EM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
(Kèm theo Kế hoạch số 3664/KH-UBND ngày 05 tháng 1 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

MT/ CT	Chỉ tiêu	ĐVT	2025	2030
MT1	Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải và UBND các huyện, thành phố phụ trách)			
1	Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn thương tích.	%0	800	750
2	Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn thương tích.	%0	8	7
3	Giảm tỷ lệ trẻ em bị tai nạn thương tích do ngã.	%	10	15
4	Hàng năm, giảm tỷ lệ trẻ em bị tai nạn giao thông đường bộ.	%	5-10	5-10
	Giảm tỷ lệ trẻ em bị tử vong do tai nạn giao thông đường bộ	%	17	20
5	Giảm tỷ lệ trẻ em bị tử vong do đuối nước.	%	10	20
6	Số hộ đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn.	Hộ	410.000	615.000
7	Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	xã	57	85
8	Tỷ lệ trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn.	%	95,5	100
MT2	Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông, cơ quan Báo, Đài và UBND các huyện, thành phố phụ trách)			
9	Tỷ lệ trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.	%	90	95
10	Tỷ lệ trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ.	%	95	100
11	Tỷ lệ trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước.	%	60	70

	Tỷ lệ trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn.	%	50	60
12	Tỷ lệ trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh.	%	100	100
MT3	Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố phụ trách thực hiện)			
13	Tỷ lệ công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	%	100	100
14	Tỷ lệ cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.	%	80	90
15	Tỷ lệ nhân viên y tế khu, ấp, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.	%	100	100
16	Tỷ lệ các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố triển khai thu thập thông tin, dữ liệu, theo dõi, giám sát, đánh giá về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.	%	100	100
17	Tỷ lệ các huyện, thành phố triển khai dạy bơi an toàn, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em.	%	100	100